



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0037587

(51)⁷ A63B 69/36; A63C 19/00

(13) B

(21) 1-2018-05619

(22) 20/06/2017

(86) PCT/RU2017/000434 20/06/2017

(87) WO 2018/004388 04/01/2018

(30) 2016126449 01/07/2016 RU

(45) 27/11/2023 428

(43) 25/03/2019 372A

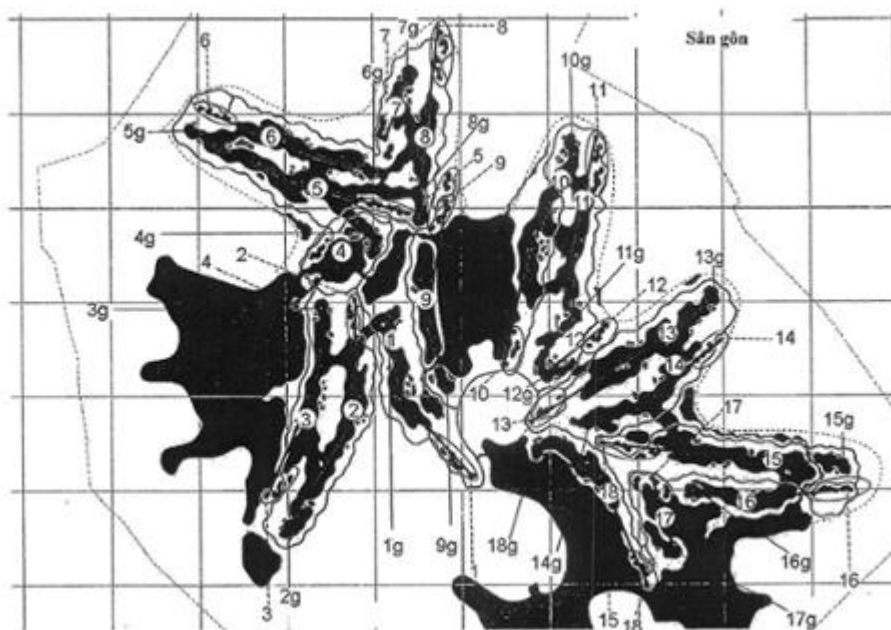
(76) BORISOV, Sergei Vladimirovich (RU)

Komsomolsky prospekt, 32-2, 110, 111 Moscow, 119146, Russian Federation

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) SÂN GÔN

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực thể thao và cụ thể là đến việc xây dựng công trình thể thao và giải trí là sân gôn. Bản chất của sáng chế là trong sân gôn nơi mà có số lượng lỗ thông thường chứa tập hợp các thành phần tất định - các điểm phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng và các bẫy, ít nhất một điểm phát bóng nằm trong khoảng cách chơi tiêu chuẩn ít nhất là có đến hai khu vực gạt, nhờ đó tạo thành các lỗ mới mà tạo ra các lộ trình mới để chơi trên sân gôn, tương ứng với tất cả các tiêu chuẩn trò chơi được thiết lập. Kết quả kỹ thuật của sáng chế bao gồm sự có mặt của một số thành phần giống nhau thông thường, có thể tạo ra các lộ trình toàn bộ độ dài khác nhau trên sân gôn, mà làm tăng đáng kể tính biến động của trò chơi và góp phần làm giảm chi phí xây dựng.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến lĩnh vực thể thao và cụ thể là đến việc xây dựng công trình thể thao và giải trí là sân gôn.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thiết kế của sân gôn, giống như đối tượng hữu hình bất kỳ, có thể khác biệt ở sự kết hợp của các thành phần kiến trúc tất định, tức là hình dạng, kích thước, vị trí tương đối, v.v. của chúng. Thiết kế thông thường của sân gôn là một mảnh đất rất rộng – từ 20 đến 100 hecta và rộng hơn nữa, sân gôn này bao gồm các khu vực chơi (các lỗ), đáp ứng các tiêu chuẩn nhất định, và trong đa số trường hợp đều không lớn hơn 18. Thông thường, sân gôn 18 lỗ được chia thành hai phần, mỗi phần có 9 lỗ, điều này làm cho có thể chơi bằng cách chọn 18 lỗ hoặc chỉ 9 lỗ. Mỗi lỗ bắt đầu bằng khu vực phát bóng – điểm phát bóng (tee) và kết thúc bằng khu vực gạt (green) – khu vực có thảm cỏ ngắn nhất, được đặt nằm trong khoảng cách chơi tiêu chuẩn với nhau, trên đó có đặt lỗ thực tế, tức là hốc (hốc lỗ), mà bóng sẽ lăn vào trong đó. Khu vực gạt có diện tích khoảng từ 600 đến 650 mét vuông, mặc dù không có tiêu chuẩn chính xác cho kích thước của chúng. Hơn nữa, khu vực gạt không phải là khu vực phẳng tuyệt đối. Các phần nhấp nhô, được biết đến như là các phần gián đoạn, được tạo ra nhằm mục đích cho phép bóng lăn lệch hướng. Mặc dù trong khu vực gạt phải có các vị trí (đường kính khoảng một mét) với các phần nhấp nhô giới hạn để cho phép đặt hốc lỗ.

Để xác định độ dài chơi của lỗ, tiêu chuẩn có điều kiện “số gậy chuẩn” ("par"), số lượng cú đánh mà người chơi gôn phải hoàn thành toàn bộ lỗ với một ván thành công, được sử dụng. Số gậy chuẩn được xác định bằng độ dài thực tế từ điểm phát bóng đến tâm khu vực gạt và bằng độ khó của ván của mỗi lỗ. Các tiêu chuẩn của các lỗ được xác định bởi hệ thống tính điểm chấp (handicap system) theo cách là lỗ 3 gậy chuẩn sẽ có độ dài nhỏ hơn 235 mét (257 yạt), lỗ 4 gậy chuẩn sẽ có độ dài nằm trong khoảng từ 220 đến 450 mét (241 đến 492 yạt), lỗ 5 gậy chuẩn sẽ có độ dài lớn hơn 415 mét (454 yạt). Ngoài độ dài thực tế theo định nghĩa của tiêu chuẩn “số gậy chuẩn”, tính phức tạp trò chơi của lỗ còn xét đến: điểm giải thoát, sự xuất hiện của các chướng ngại vật, hướng gió. Vì vậy, lỗ có độ dài thực tế là 430 mét (470 yạt) có thể được phân loại thành "4 gậy chuẩn" hoặc "5 gậy chuẩn", tùy thuộc vào tính phức tạp trò chơi của

lỗ.

Tổng số gậy chuẩn của tất cả các lỗ là tổng số gậy chuẩn của sân (thường là bằng từ 70 đến 72 đối với sân tiêu chuẩn 18 lỗ).

Ngoài điểm phát bóng và khu vực gạt, mỗi lỗ có đường bóng (fairway) –khu vực có thảm cỏ có độ cao trung bình, chiếm phần lớn bề mặt chơi giữa điểm phát bóng và khu vực gạt. Đường bóng ở mỗi bên được bao quanh bởi thảm cỏ cao hơn được biết đến dưới dạng mấp mô hoặc bán mấp mô làm cho cú đánh khó hơn đáng kể từ khu vực này. Các bẫy, thành phần khác nhau của bề mặt chơi, được tạo ra một cách đặc biệt trên đó, được bố trí ở các vị trí khác nhau trong các lỗ và xung quanh chúng để thử thách trò chơi. Các đối tượng được tạo ra nhân tạo, ví dụ, hồ, bẫy hố cát, v.v., cũng như các đối tượng tự nhiên của phong cảnh, ví dụ cây, bụi cây, đồi, v.v., có thể được sử dụng làm bẫy.

Thiết kế thông thường của sân gôn không bao gồm các lỗ song song với nhau ở khoảng cách ngắn, đặc biệt nếu chúng ngược nhau, khi bóng, đánh từ điểm phát bóng của một lỗ, có thể đập vào người chơi trên lỗ song song. Sự giao nhau của hai lỗ không còn được cho phép, do có các bẫy nên những người chơi trên cùng một lỗ không thể nhìn thấy những người chơi trên lỗ giao cắt. Các hạn chế trong việc xây dựng sân gôn này được đưa ra dựa trên các điều kiện an toàn của người chơi.

Các sân gôn thông thường được thiết kế và xây dựng theo cách chúng có một lộ trình định trước, mà được hình thức hóa trong thẻ ghi điểm, chỉ báo số lỗ, độ dài của nó và số gậy chuẩn tương ứng của nó.

Người chơi bắt đầu trò chơi trên lỗ số 1 và di chuyển thích hợp theo số thứ tự của các lỗ đến lỗ số 18 (trên sân có 18 lỗ) [Complete Encyclopedia. Golf. Moscow. AST Astrel. 2015. p.252-391 – www.dk.com].

Nhược điểm chính của thiết kế thông thường của sân gôn là sự xác định trước của lộ trình, do sau một lúc nào đó, những người chơi vẫn đang chơi trên sân, bất chấp các điều kiện xung quanh, hoàn toàn biết cách đánh chính xác, nơi bóng sẽ rơi và cách tránh từng bẫy. Sân này sẽ thiếu tính thử thách, dẫn đến mất đi tính hấp dẫn đối với người chơi và cần di chuyển sang các sân gôn khác. Vì lý do này, tại mỗi khu nghỉ dưỡng có sân gôn, thông thường, một số sân gôn được xây dựng, điều này làm giảm đáng kể hiệu quả kinh tế của câu lạc bộ gôn (khả năng sinh lợi) kết hợp với nhu cầu

xây dựng và vận hành các sân bóng.

Khuynh hướng thay đổi các lộ trình của các sân bóng là khuynh hướng có ưu thế hơn về thiết kế và xây dựng gần đây, điều này đã được xác nhận ở một số lượng đáng kể bằng độc quyền sáng chế và các đơn đăng ký ở nhiều nước khác nhau, đặc trưng nhất của chúng được giới thiệu trong phần mô tả này làm tình trạng kỹ thuật và nguyên mẫu.

Đã biết theo bằng sáng chế số US 3156470, sân bóng bao gồm 9 lỗ, mà đặc điểm của nó là mỗi khu vực gạt có hai điểm phát bóng và một đường bóng, khác biệt ở chỗ thay đổi khả năng chơi. Vì vậy, sân bóng 9 lỗ trên thực tế có 18 lỗ và hai lộ trình, tức là nó có tính biến động thấp với chi phí xây dựng đáng kể.

Giải pháp kỹ thuật theo đơn quốc tế số WO 2001026743 được chọn làm nguyên mẫu của sáng chế. Thiết kế của sân bóng được cấp bằng, trên đó có đặt số lượng lỗ thông thường, tức là 18 và tập hợp các thành phần tất định - các điểm phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng và các bãi. Dấu hiệu khác biệt của giải pháp này là mỗi lỗ trong số các lỗ có một số tập hợp các điểm phát bóng được bố trí ở các nơi khác nhau và với số gây chuẩn khác nhau. Vì vậy, trò chơi từ các điểm phát bóng khác nhau đề xuất một số loại, nhưng về nguyên tắc, lộ trình vẫn được xác định trước, tức là thứ tự chơi các lỗ và lên các khu vực gạt luôn giống nhau. Ngoài ra, nếu mỗi lỗ có các tập hợp điểm phát bóng có số gây chuẩn từ 3 đến 5, thì khu vực của sân bóng và, kết quả là, chi phí xây dựng tăng lên đáng kể.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là làm tăng số lộ trình của sân bóng khi có cùng tập hợp các thành phần trên đó, và, cuối cùng, để tăng tính biến động của trò chơi.

Mục đích này đạt được do trong sân bóng mà trên đó có số lượng lỗ thông thường chứa tập hợp các thành phần tất định - các điểm phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng và các bãi, ít nhất một điểm phát bóng nằm trong khoảng cách chơi tiêu chuẩn của ít nhất hai khu vực gạt, nhờ đó tạo thành các lỗ mới, tạo ra lộ trình chơi trên sân mới, tương ứng với tất cả các tiêu chuẩn trò chơi được thiết lập.

Kết quả kỹ thuật của sáng chế bao gồm sự có mặt của một số thành phần giống nhau thông thường, có thể tạo ra các lộ trình có toàn bộ độ dài khác nhau trên sân bóng, mà làm tăng đáng kể tính biến động của trò chơi và góp phần làm giảm chi phí xây

dụng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1, Fig.2, Fig.3 của bộ hình vẽ kèm theo phần mô tả thể hiện các hình ảnh giản lược của cùng một sân gôn 18 lỗ với tập hợp của cùng các thành phần thông thường với ba lộ trình trên đó.

Mô tả chi tiết sáng chế

Theo một ví dụ về cách thực hiện sáng chế, sân gôn được thiết kế và xây dựng ở quận Vsevolozhsk thuộc Leningrad, Nga được chọn. Lộ trình trò chơi cơ bản được thể hiện trên Fig.1, trong đó các vị trí 1, 2, 3 ... 18 thể hiện điểm phát bóng của sân gôn 18 lỗ, và các khu vực gạt tương ứng được chỉ báo bởi các vị trí 1d, 2d, 3d ... 18d. Ở đây, số lượng điểm phát bóng và khu vực gạt trên các sân gôn còn lại được thể hiện trên các hình vẽ (Fig.2 và Fig.3) tương ứng với việc đánh số của chúng trên Fig.1. Theo phần khác biệt của các điểm yêu cầu bảo hộ, chỗ có nêu "ít nhất một điểm phát bóng nằm trong khoảng cách chơi tiêu chuẩn ít nhất là có đến hai khu vực gạt", trong đối tượng yêu cầu bảo hộ số lượng các điểm phát bóng này là lớn hơn một, và điều này cho phép tăng số lượng lộ trình trò chơi, cụ thể là, lên đến ba, điều này được thể hiện trên các hình vẽ dưới dạng các đường nét liền đậm chỉ báo số lượng lộ trình tương ứng như hình vẽ được khoanh tròn. Nguyên tắc của một điểm phát bóng, trong khoảng cách tiêu chuẩn lên đến hai khu vực gạt, mở rộng đến tất cả các điểm phát bóng của sân gôn được mô tả. Về nguyên tắc, trường hợp này cho phép tăng số lượng lộ trình nhiều hơn ba, tức là số lượng các lộ trình được thể hiện trên các hình vẽ. Hình ảnh điều kiện của mỗi lộ trình trong số ba lộ trình trò chơi theo trình tự chọn lộ trình của chúng được đưa ra dưới đây.

Lộ trình 1 (Fig.1): 1 – 1g, 2 – 2g, 3 – 3g, 4 – 4g, 5 – 5g, 6 – 6g, 7 – 7g, 8 – 8g, 9 – 9g, 10 – 10g, 11 – 11g, 12 – 12g, 13 – 13g, 14 – 14g, 15 – 15g, 16 – 16g, 17 – 17g, 18 – 18g.

Thẻ ghi điểm sân gôn tương ứng với lộ trình 1.

Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gạt chuẩn		Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gạt chuẩn
1	412 (451)	4		10	510 (558)	5
2	532 (582)	5		11	394 (431)	4
3	427 (467)	4		12	175 (191)	3

4	219 (240)	3		13	501 (548)	5
5	526 (575)	5		14	352 (385)	4
6	410 (448)	4		15	552 (604)	5
7	175 (191)	3		16	338 (370)	4
8	365 (399)	4		17	163 (178)	3
9	434 (475)	4		18	405 (443)	4
Nửa thứ nhất	3500 (3828)	36		Nửa thứ hai	3390 (3707)	37
				Tổng cộng:	6890 (7535)	73

Lộ trình 2 (Fig.2): 10 – 8g, 9 – 7g, 8 – 6g, 7 – 5g, 6 – 4g, 4 – 3g, 4 – 2g, 3 – 1g, 2 – 9g, 10 – 11g, 12 – 10g, 11 – 12g, 12 – 13g, 14 – 12g, 13 – 17g, 17 – 15g, 16 – 14g, 15 – 18g.

Thẻ ghi điểm sân gôn tương ứng với lộ trình 2.

Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gậy chuẩn		Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gậy chuẩn
1	405 (443)	4		10	156 (171)	3
2	275 (301)	4		11	418 (457)	4
3	370 (405)	4		12	482 (527)	5
4	492 (538)	5		13	324 (354)	4
5	422 (462)	4		14	380 (416)	4
6	142 (155)	3		15	426 (466)	4
7	500 (547)	5		16	419 (458)	4
8	432 (472)	4		17	550 (601)	5
9	280 (306)	4		18	149 (163)	3
Nửa thứ nhất	3318 (3629)	37		Nửa thứ hai	3304 (3613)	36
				Tổng cộng:	6622 (7242)	73

Lộ trình 3 (Fig.3): 10 – 4g, 5 – 8g, 9 – 7g, 8 – 6g, 7 – 5g, 6 – 4g, 4 – 2g, 3 – 1g, 2 – 9g, 10 – 11g, 12 – 10g, 11 – 12g, 13 – 14g, 13 – 16g, 15 – 14g, 15 – 13g, 14 – 12g, 15 – 18g.

Thẻ ghi điểm sân gôn tương ứng với lộ trình 3.

Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gậy chuẩn		Số lỗ	Độ dài lỗ, m (yat)	Số gậy chuẩn
1	400 (437)	4		10	160 (175)	3
2	135 (148)	3		11	418 (457)	4
3	282 (308)	4		12	480 (525)	5
4	352 (385)	4		13	128 (140)	3
5	425 (465)	4		14	384 (420)	4

6	454 (497)	5		15	376 (411)	4
7	500 (547)	5		16	415 (454)	4
8	432 (472)	4		17	158 (173)	3
9	280 (306)	4		18	150 (164)	3
Nửa thứ nhất	3260 (3565)	37		Nửa thứ hai	2669 (2919)	33
				Tổng cộng:	5929 (6484)	70

Cần lưu ý rằng điểm phát bóng là khu vực phát bóng được xây dựng có chủ ý, với điểm phát bóng này, trò chơi bắt đầu ở mỗi khu vực chơi. Có thể có một số vị trí bắt đầu tại chỗ đó. Một ví dụ là điểm phát bóng, được chỉ báo bởi số 15, ở đó có ba vị trí bắt đầu, hoặc điểm phát bóng 10 có hai vị trí bắt đầu.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Sân gôn, bao gồm:

diện tích đất có các khu vực phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng kéo dài từ mỗi trong số các khu vực phát bóng đến các khu vực gạt, và một hoặc nhiều bẫy được chọn từ nhóm bao gồm hồ, cạm bẫy, hố cát, cây, bụi cây, và đồi, một hoặc nhiều bẫy được đặt dọc theo mỗi trong số các đường bóng, số lượng các khu vực phát bóng bằng với số lượng các khu vực gạt, ít nhất một đường bóng kéo dài từ một trong số các khu vực phát bóng đến ít nhất hai khu vực trong số các khu vực gạt, diện tích này còn bao gồm:

lộ trình sân gôn định trước thứ nhất có thể ghi điểm thứ nhất và bao gồm tập hợp các khu vực chơi thứ nhất, mỗi khu vực chơi của tập hợp thứ nhất bao gồm tập hợp các thành phần tất định thứ nhất, tập hợp các thành phần tất định thứ nhất bao gồm:

khu vực phát bóng;

khu vực gạt bao gồm lỗ trong đó;

đường bóng kéo dài từ khu vực phát bóng đến khu vực gạt; và

một hoặc nhiều bẫy được đặt dọc theo đường bóng,

lộ trình sân gôn định trước thứ hai có thể ghi điểm thứ hai và bao gồm tập hợp các khu vực chơi thứ hai, mỗi khu vực chơi của tập hợp thứ hai bao gồm tập hợp các thành phần tất định thứ hai, tập hợp các thành phần tất định thứ hai bao gồm:

khu vực phát bóng;

khu vực gạt bao gồm lỗ trong đó;

đường bóng kéo dài từ khu vực phát bóng đến khu vực gạt; và

một hoặc nhiều bẫy được đặt dọc theo đường bóng,

trong đó khoảng cách giữa mỗi khu vực phát bóng và ít nhất hai khu vực gạt nằm trong ít nhất một trong số khoảng cách chơi 3 gậy chuẩn, 4 gậy chuẩn, 5 gậy chuẩn,

trong đó mỗi khu vực chơi của tập hợp các khu vực chơi thứ nhất của các lộ trình sân gôn định trước thứ nhất khác với mỗi khu vực chơi của tập hợp thứ hai của các khu vực chơi của lộ trình sân gôn định trước thứ hai,

trong đó mỗi trong số các khu vực phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng, và các bẫy được sử dụng trong tập hợp các khu vực chơi thứ nhất của sân gôn định

trước thứ nhất là giống với và trong cùng một vị trí trong diện tích đất với các khu vực phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng, và các bẫy được sử dụng trong tập hợp các khu vực chơi thứ hai của sân gôn định trước thứ hai, mỗi khu vực phát bóng trong mỗi khu vực chơi của lộ trình sân gôn định trước thứ nhất ở trong cùng một vị trí chính xác trong diện tích đất với mỗi khu vực phát bóng trong mỗi khu vực chơi của lộ trình sân gôn định trước thứ hai, các khu vực phát bóng ở vị trí trong đó việc chơi được khởi động cho mỗi khu vực chơi của lộ trình sân gôn định trước thứ nhất và cho mỗi khu vực chơi của lộ trình sân gôn định trước thứ hai, các khu vực phát bóng không dịch chuyển được giữa sân gôn định trước thứ nhất và sân gôn định trước thứ hai,

trong đó lộ trình sân gôn định trước thứ hai khác với lộ trình sân gôn định trước thứ nhất,

trong đó chỉ một trong số lộ trình sân gôn định trước thứ nhất và thứ hai có thể chơi được ở một thời điểm bất kỳ,

trong đó ít nhất một đường bóng trong mỗi trong số lộ trình sân gôn định trước thứ nhất và lộ trình sân gôn định trước thứ hai là không tuyến tính,

trong đó các lộ trình sân gôn không bao gồm các khu vực chơi song song với nhau ở tầm ngắn,

trong đó thẻ ghi điểm thứ nhất khác với thẻ ghi điểm thứ hai, và

trong đó số lượng của tất cả các khu vực phát bóng trên diện tích đất chỉ bằng với số lượng của tất cả các khu vực gạt trên diện tích đất.

2. Sân gôn theo điểm 1, trong đó khoảng cách giữa ít nhất một khu vực phát bóng và ít nhất ba khu vực gạt nằm trong khoảng cách chơi với ít nhất một trong số 3 gậy chuẩn, 4 gậy chuẩn, 5 gậy chuẩn.

3. Sân gôn theo điểm 2, sân gôn này còn bao gồm:

lộ trình sân gôn định trước thứ ba có thể ghi điểm thứ ba và bao gồm tập hợp các khu vực chơi thứ ba, mỗi khu vực chơi của tập hợp thứ ba bao gồm tập hợp các thành phần tất định thứ ba, tập hợp các thành phần tất định thứ ba bao gồm:

khu vực phát bóng;

khu vực gạt bao gồm lỗ trong đó;

đường bóng kéo dài từ khu vực phát bóng đến khu vực gạt; và

một hoặc nhiều bẫy được đặt dọc theo đường bóng,

trong đó vị trí của các khu vực phát bóng, các khu vực gạt, các đường bóng, và các bãi nằm trong diện tích đất ở trong cùng vị trí trong diện tích đất cho lộ trình sân gôn định trước thứ nhất, lộ trình sân gôn định trước thứ hai, và lộ trình sân gôn định trước thứ ba,

trong đó số lượng các khu vực gạt và các khu vực phát bóng trong lộ trình sân gôn định trước thứ ba giống với trong lộ trình sân gôn định trước thứ nhất và lộ trình sân gôn định trước thứ hai,

trong đó lộ trình sân gôn định trước thứ ba khác với lộ trình sân gôn định trước thứ nhất và lộ trình sân gôn định trước thứ hai,

trong đó chỉ một trong số các lộ trình sân gôn định trước thứ nhất, thứ hai, và thứ ba có thể chơi được ở một thời điểm bất kỳ, và

trong đó thẻ ghi điểm thứ ba khác với các thẻ ghi điểm thứ nhất và thứ hai.

4. Sân gôn theo điểm 3, trong đó tập hợp các khu vực chơi thứ ba bao gồm mười tám khu vực gạt.

5. Sân gôn theo điểm 2, trong đó tập hợp các khu vực chơi thứ nhất và tập hợp thứ hai các khu vực chơi thứ hai bao gồm mười tám khu vực gạt.

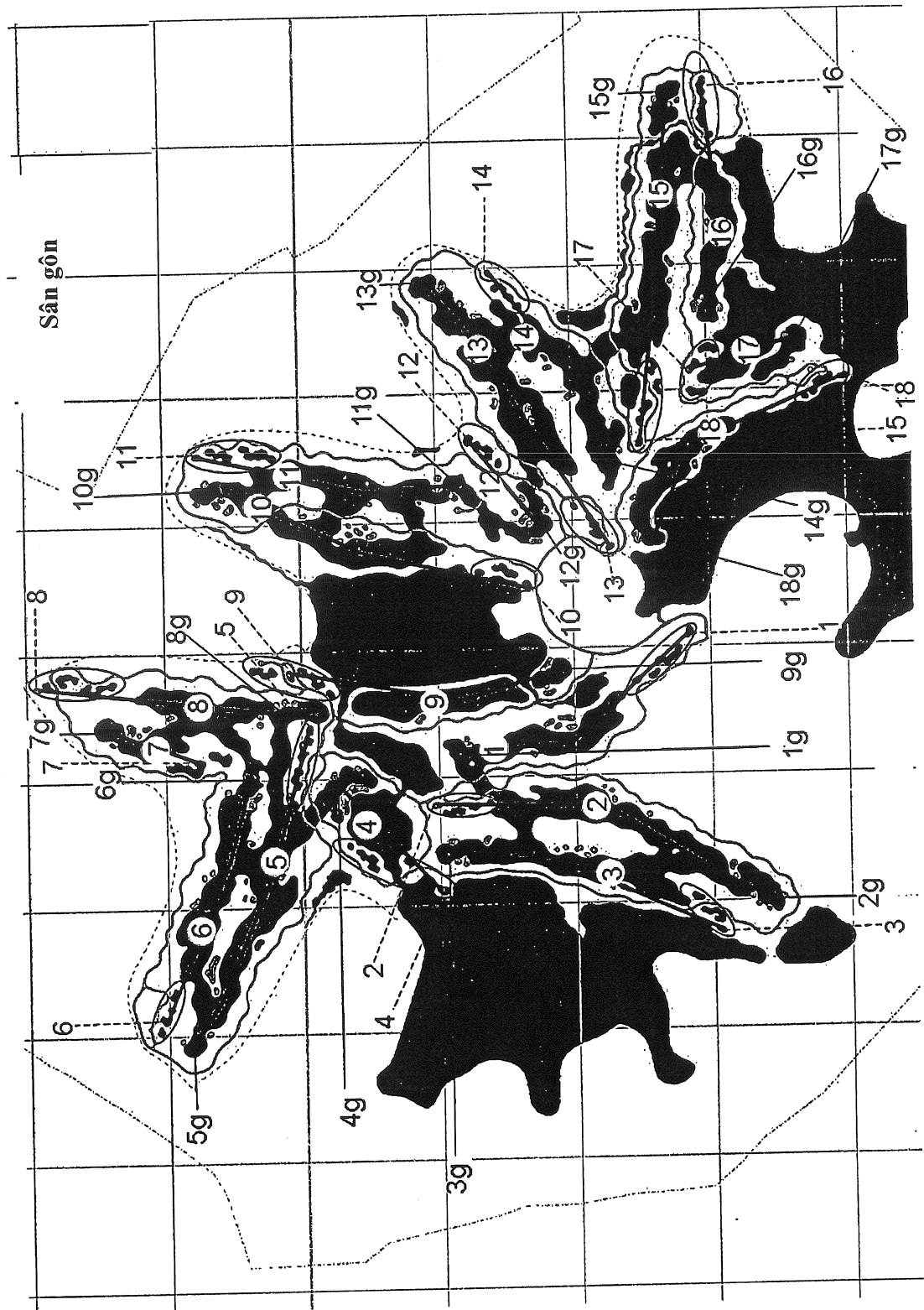


Fig.1

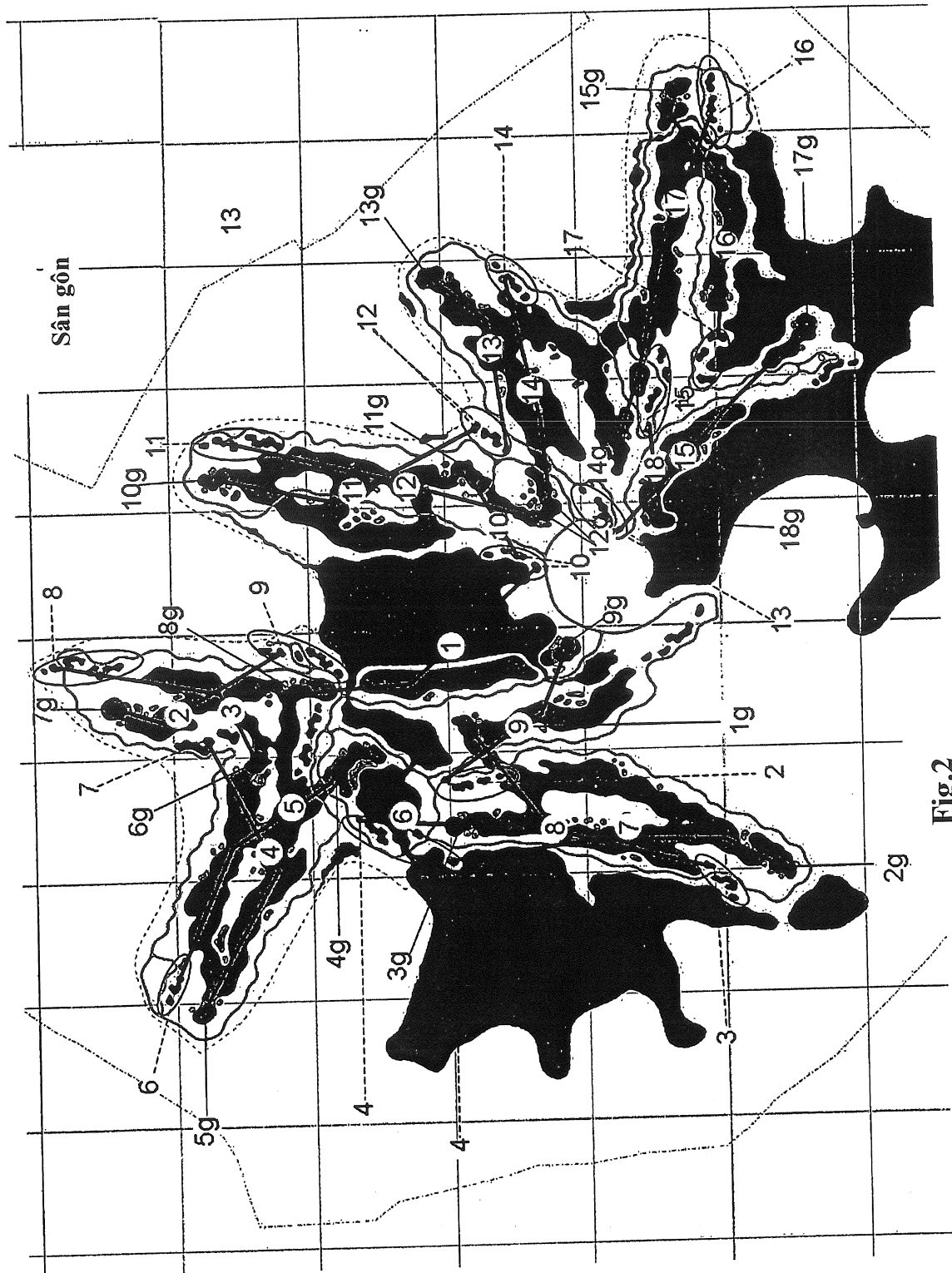


Fig.2

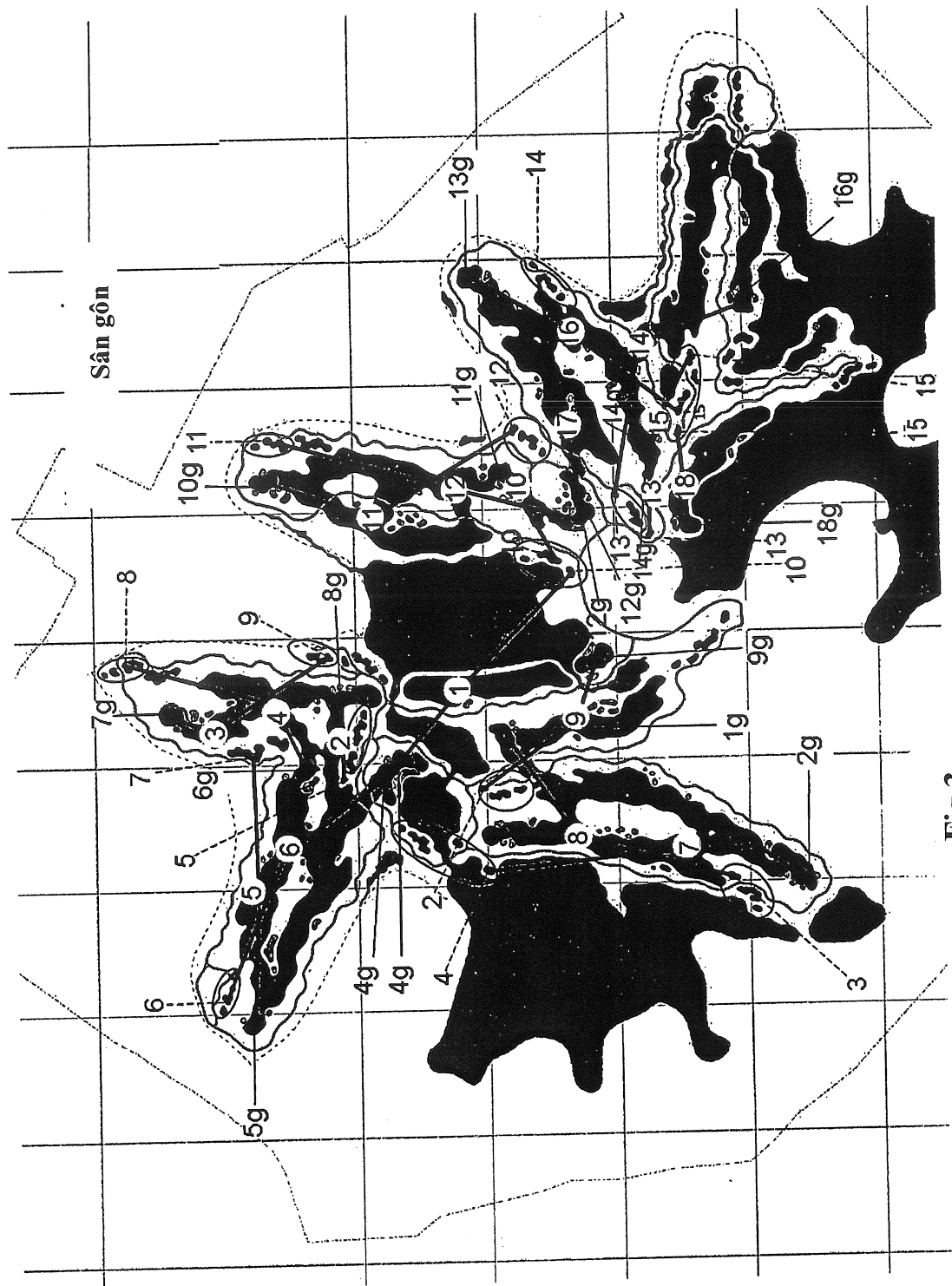


Fig.3